



CAPITAL INSIGHT
CLIENT INNOVATION

**CÔNG TY CP CHỨNG
KHOÁN THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES
(TVS)**

18th February 2019

THÔNG BÁO/ NOTIFICATION

(V/v: Thay đổi danh mục CK được giao dịch ký quỹ)
(The change of stocks applied for margin trading)

TVS xin thông báo đến quý khách hàng về việc thay đổi mã chứng khoán được giao dịch ký quỹ như sau:

TVS would like to inform our customers about the change of stocks applied for margin trading as follows:

- Mã LSS sàn HSX không còn nằm trong danh mục chứng khoán ký quỹ từ ngày 20/02/2019, do HSX thông báo thêm LSS vào danh mục chứng khoán không được phép ký quỹ
- Eliminate LSS on HCM stock exchange out of margin trading stock list from 20/02/2019 as HSX put LSS on non-margin trading stock list.

Trân trọng!
Best regards,

TỔNG GIÁM ĐỐC (CEO)




NGUYỄN THANH THẢO

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN ĐƯỢC GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI TVS

TỪ NGÀY 20/02/2019

(đính kèm Thông báo Thay đổi danh mục CK được giao dịch ký quỹ)

Tỷ lệ ký quỹ duy trì: 35%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
1	AAA	HOSE	25%	75%
2	ACB	HASTC	50%	50%
3	AGM	HOSE	15%	85%
4	ANV	HOSE	30%	70%
5	ASM	HOSE	25%	75%
6	AST	HOSE	50%	50%
7	BFC	HOSE	40%	60%
8	BIC	HOSE	0%	100%
9	BID	HOSE	50%	50%
10	BMI	HOSE	20%	80%
11	BMP	HOSE	50%	50%
12	BSI	HOSE	0%	100%
13	BVH	HOSE	50%	50%
14	BVS	HASTC	20%	80%
15	BWE	HOSE	50%	50%
16	C32	HOSE	40%	60%
17	CAV	HOSE	0%	100%
18	CEE	HOSE	40%	60%
19	CEO	HASTC	50%	50%
20	CII	HOSE	40%	60%
21	CMG	HOSE	40%	60%
22	CSM	HOSE	50%	50%
23	CSV	HOSE	40%	60%
24	CTD	HOSE	50%	50%
25	CTG	HOSE	50%	50%
26	CTI	HOSE	40%	60%
27	CTS	HOSE	15%	85%
28	CVT	HOSE	50%	50%
29	D2D	HOSE	45%	55%
30	DAG	HOSE	20%	80%
31	DBC	HASTC	40%	60%
32	DCM	HOSE	50%	50%
33	DGC	HASTC	50%	50%
34	DGW	HOSE	50%	50%
35	DHA	HOSE	0%	100%
36	DHC	HOSE	50%	50%
37	DHG	HOSE	50%	50%
38	DIG	HOSE	50%	50%
39	DMC	HOSE	20%	80%
40	DPM	HOSE	50%	50%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
41	DPR	HOSE	50%	50%
42	DQC	HOSE	40%	60%
43	DRC	HOSE	50%	50%
44	DRH	HOSE	50%	50%
45	DSN	HOSE	0%	100%
46	DXG	HOSE	50%	50%
47	EIB	HOSE	50%	50%
48	EVE	HOSE	35%	65%
49	FCM	HOSE	0%	100%
50	FIT	HOSE	15%	85%
51	FLC	HOSE	50%	50%
52	FMC	HOSE	35%	65%
53	FPT	HOSE	50%	50%
54	FTS	HOSE	20%	80%
55	GAS	HOSE	50%	50%
56	GEX	HOSE	50%	50%
57	GMC	HOSE	40%	60%
58	GMD	HOSE	50%	50%
59	GTN	HOSE	35%	65%
60	HAH	HOSE	40%	60%
61	HAR	HOSE	35%	65%
62	HAX	HOSE	40%	60%
63	HBC	HOSE	50%	50%
64	HCD	HOSE	20%	80%
65	HCM	HOSE	50%	50%
66	HDB	HOSE	50%	50%
67	HDC	HOSE	40%	60%
68	HDG	HOSE	50%	50%
69	HHS	HOSE	30%	70%
70	HLD	HASTC	40%	60%
71	HNG	HOSE	0%	100%
72	HPG	HOSE	50%	50%
73	HSG	HOSE	45%	55%
74	HT1	HOSE	50%	50%
75	HUT	HASTC	35%	65%
76	IDI	HOSE	30%	70%
77	IJC	HOSE	30%	70%
78	IMP	HOSE	40%	60%
79	ITA	HOSE	30%	70%
80	KBC	HOSE	50%	50%



STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
81	KDH	HOSE	25%	75%
82	KSB	HOSE	50%	50%
83	LAS	HASTC	0%	100%
84	LCG	HOSE	15%	85%
85	LDG	HOSE	50%	50%
86	LGL	HOSE	0%	100%
87	LHG	HOSE	50%	50%
88	LIX	HOSE	0%	100%
89	MBB	HOSE	50%	50%
90	MBS	HASTC	30%	70%
91	MSN	HOSE	50%	50%
92	MWG	HOSE	50%	50%
93	NAF	HOSE	40%	60%
94	NBB	HOSE	0%	100%
95	NDN	HASTC	50%	50%
96	NKG	HOSE	40%	60%
97	NLG	HOSE	50%	50%
98	NNC	HOSE	40%	60%
99	NT2	HOSE	50%	50%
100	NTL	HOSE	35%	65%
101	NTP	HASTC	0%	100%
102	NVB	HASTC	25%	75%
103	NVL	HOSE	0%	100%
104	PAC	HOSE	40%	60%
105	PAN	HOSE	50%	50%
106	PC1	HOSE	50%	50%
107	PDR	HOSE	50%	50%
108	PET	HOSE	35%	65%
109	PGC	HOSE	0%	100%
110	PGS	HASTC	40%	60%
111	PHR	HOSE	50%	50%
112	PLC	HASTC	0%	100%
113	PLX	HOSE	50%	50%
114	PME	HOSE	40%	60%
115	PNJ	HOSE	50%	50%
116	POM	HOSE	0%	100%
117	PPC	HOSE	50%	50%
118	PTB	HOSE	50%	50%
119	PVB	HASTC	25%	75%
120	PVG	HASTC	0%	100%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
121	PVI	HASTC	35%	65%
122	PVS	HASTC	50%	50%
123	PVT	HOSE	50%	50%
124	QBS	HOSE	0%	100%
125	REE	HOSE	50%	50%
126	ROS	HOSE	20%	80%
127	S55	HASTC	0%	100%
128	SAB	HOSE	50%	50%
129	SAM	HOSE	20%	80%
130	SBT	HOSE	40%	60%
131	SCR	HOSE	50%	50%
132	SFG	HOSE	20%	80%
133	SHB	HASTC	50%	50%
134	SHI	HOSE	20%	80%
135	SHN	HASTC	30%	70%
136	SHS	HASTC	30%	70%
137	SJD	HOSE	40%	60%
138	SJS	HOSE	25%	75%
139	SKG	HOSE	40%	60%
140	SRC	HOSE	15%	85%
141	SSI	HOSE	50%	50%
142	STB	HOSE	50%	50%
143	STK	HOSE	40%	60%
144	TCB	HOSE	50%	50%
145	TCH	HOSE	50%	50%
146	TCM	HOSE	50%	50%
147	TDC	HOSE	0%	100%
148	TDH	HOSE	35%	65%
149	TLH	HOSE	15%	85%
150	TNG	HASTC	25%	75%
151	TPB	HOSE	25%	75%
152	TRA	HOSE	40%	60%
153	TRC	HOSE	15%	85%
154	VC3	HASTC	40%	60%
155	VCB	HOSE	50%	50%
156	VCG	HASTC	50%	50%
157	VCI	HOSE	50%	50%
158	VCS	HASTC	50%	50%
159	VGC	HASTC	50%	50%
160	VGS	HASTC	0%	100%

30149
 VG TY
 PHẦN
 3 KHOA
 N VIỆ
 - TP

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
161	VHC	HOSE	50%	50%
162	VHM	HOSE	50%	50%
163	VIC	HOSE	50%	50%
164	VIP	HOSE	0%	100%
165	VJC	HOSE	50%	50%
166	VND	HOSE	40%	60%
167	VNE	HOSE	20%	80%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
168	VNG	HOSE	30%	70%
169	VNM	HOSE	50%	50%
170	VNS	HOSE	20%	80%
171	VPB	HOSE	50%	50%
172	VRC	HOSE	40%	60%
173	VRE	HOSE	50%	50%
174	VSC	HOSE	50%	50%

